

Hiệp Hòa, ngày 22 tháng 09 năm 2026

PHỤ LỤC 1
THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HIỆP HÒA
(Tại một thời điểm)
(Kèm theo bản công bố số 482 /BV-KHNV ngày 22 tháng 09 năm 2026)

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học / học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa /đơn vị thực hành	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/g hế răng tại khoa đạt yêu cầu	Số lượng người TH tối đa theo giường/ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
I. Trình độ Đại học												
1	7720101	Đại học	Bác sĩ	Khám chữa bệnh đa khoa	Thực hành khám, chữa bệnh đa khoa	Khoa Nội-Truyền nhiễm	5	30	100	1110	0	1110
						Khoa Ngoại	2	40	90			
						Khoa Nhi-HSCC	3	20	55			
						Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	50	60			
						Khoa Liên Chuyên Khoa	4	40	35			

						Khoa Xét Nghiem	2	20				
						Khoa CDHA	3	40				
						Khoa Khám bệnh	4	50				
						Khoa YHCT	2	20	30			
2	7720201		Dược sĩ	Dược lý- dược lâm sàng, tổ chức quản lý dược	Thực hành dược lâm sàng, quản lý dược	Khoa Dược- TTBYT	4	30		1020	0	1020
						Khoa Nội- Truyền nhiễm	5	30	100			
						Khoa Ngoại	2	40	90			
						Khoa Nhi- HSCC	3	20	55			
						Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	50	60			
						Khoa Liên Chuyên Khoa	4	40	35			
						Khoa Xét Nghiem	3	20				
3	7720301		Điều dưỡng	Các kỹ thuật	Thực hành các kỹ	Khoa Nội- Truyền nhiễm	2	40	100	1110	25	1085

				điều dưỡng cơ bản	thuật điều dưỡng	Khoa Ngoại	1	40	90			
						Khoa Nhi- HSCC	2	30	55			
						Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	30	60			
						Khoa Liên Chuyên Khoa	2	40	35			
						Khoa Xét Nghiem	1	30				
						Khoa CDHA	1	30				
						Khoa Khám bệnh	1	50				
						Khoa YHCT	1	20	30			

II. Trình độ Cao đẳng

1	6720201	Cao đẳng	Dược sĩ	Dược lý- Dược lâm sàng, tổ chức quản lý dược	Thực hành Dược lý- Dược lâm sàng, tổ chức quản lý dược	Khoa Dược- TTBYT	4	45		1020	0	1020
						Khoa Nội- Truyền nhiễm	5	45	100			
						Khoa Ngoại	2	60	90			
						Khoa Nhi- HSCC	3	30	55			

2	6720301		Điều dưỡng	Các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng	Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	100	60	1110	0	1110
						Khoa Liên Chuyên Khoa	4	60	35			
						Khoa Xét Nghiệm	3	30				
						Khoa Nội-Truyền nhiễm	2	60	100			
						Khoa Ngoại	1	60	90			
						Khoa Nhi-HSCC	2	45	55			
						Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	45	60			
						Khoa Liên Chuyên Khoa	2	60	35			
						Khoa Xét Nghiệm	1	45				
						Khoa CDHA	1	45				
						Khoa Khám bệnh	1	100		1110	0	1110
						Khoa YHCT	1	30	30			

3	6720101		Y sỹ đa khoa	Các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng	Khoa Nội-Truyền nhiễm	2	15	100	1020	45	975
						Khoa Ngoại	1	15	90			
						Khoa Nhi-HSCC	2	15	55			
						Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	15	60			
						Khoa Liên Chuyên Khoa	2	15	35			
			Lâm sàng nội - truyền nhiễm, thực tập tốt nghiệp	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa nội- truyền nhiễm	Khoa Nội-Truyền nhiễm	5	45	100	300			
			Lâm sàng ngoại khoa; thực tập tốt nghiệp	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa ngoại	Khoa Ngoại	2	30	90	270			

				Lâm sàng nhi khoa-hồi sức cấp cứu	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa nhi-hscc	Khoa Nhi-HSCC	3	30	55	165		
				Lâm sàng chuyên khoa	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa liên chuyên khoa	Khoa Liên Chuyên Khoa	4	30	35	105		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa phụ sản-CSSKSS	Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	15	60	180		
				Lâm sàng YHCT	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa YHCT	Khoa YHCT	2	30	30	90		

4	6720102		Y sĩ y học cổ truyền	Các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng	Khoa Nội-Truyền nhiễm	2	15	100	1020		
						Khoa Ngoại	1	15	90			
						Khoa Nhi-HSCC	2	15	55			
						Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	15	60			
						Khoa Liên Chuyên Khoa	2	15	35			
				Lâm sàng bệnh học y học hiện đại	Thăm khám, xác định triệu chứng, làm bệnh án các bệnh Nội khoa, Truyền nhiễm, Nhi khoa	Nội truyền nhiễm	5	45	100	915		
						Nhi	3	30	90			
					Thăm khám, xác định triệu chứng, làm bệnh án các bệnh Ngoại	Ngoại	2	30	55			
						Phụ sản	2	15	60			

					khoa; sản phụ khoa;							
				Lâm sàng bệnh y học cổ truyền I, II	Khám lâm bệnh án và phụ thực hiện các Lâm sàng bệnh y học cổ truyền I, II kỹ thuật trong KCB các bệnh thông thường theo YHCT kết hợp y học hiện đại	YHCT	2	30	30	90		

II. Trình độ Trung cấp

1	5720201	Trung cấp	Dược sĩ	Dược lý- Dược lâm sàng, tổ chức	Thực hành Dược lý- Dược lâm sàng, tổ chức quản lý dược	Khoa Dược- TTBYT	4	45		1020	0	1020
						Khoa Nội- Truyền nhiễm	5	45	100			
						Khoa Ngoại	2	60	90			

				quản lý được		Khoa Nhi- HSCC	3	30	55			
						Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	100	60			
						Khoa Liên Chuyên Khoa	4	60	35			
						Khoa Xét Nghiem	3	30				
2	5720301		Điều dưỡng	Các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng	Khoa Nội- Truyền nhiễm	2	60	100	1110	0	1110
						Khoa Ngoại	1	60	90			
						Khoa Nhi- HSCC	2	45	55			
						Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	45	60			
						Khoa Liên Chuyên Khoa	2	60	35			
						Khoa Xét Nghiem	1	45				
						Khoa CDHA	1	45				
						Khoa Khám bệnh	1	100				

						Khoa YHCT	1	30	30			
3	5720101		Y sỹ đa khoa	Các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng	Khoa Nội-Truyền nhiễm	2	15	100	1020	45	975
						Khoa Ngoại	1	15	90			
						Khoa Nhi-HSCC	2	15	55			
						Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	15	60			
						Khoa Liên Chuyên Khoa	2	15	35			
				Lâm sàng nội - truyền nhiễm, thực tập tốt nghiệp	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa nội- truyền nhiễm	Khoa Nội-Truyền nhiễm	5	45	100	300		
				Lâm sàng ngoại khoa; thực tập tốt nghiệp	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa ngoại	Khoa Ngoại	2	30	90	270		

				Lâm sàng nhi khoa-hồi sức cấp cứu	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa nhi-hscc	Khoa Nhi-HSCC	3	30	55	165		
				Lâm sàng chuyên khoa	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa liên chuyên khoa	Khoa Liên Chuyên Khoa	4	30	35	105		
				Lâm sàng sản phụ khoa	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa phụ sản-CSSKSS	Khoa Phụ sản-CSSKSS	3	15	60	180		
				Lâm sàng YHCT	Thăm khám, chẩn đoán, làm bệnh án các bệnh khoa YHCT	Khoa YHCT	2	30	30	90		

4	5720102		Y sĩ y học cổ truyền	Các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng	Khoa Nội-Truyền nhiễm	2	15	100	1020		
						Khoa Ngoại	1	15	90			
						Khoa Nhi-HSCC	2	15	55			
						Khoa Phụ sản-CSSKSS	2	15	60			
						Khoa Liên Chuyên Khoa	2	15	35			
				Lâm sàng bệnh học y học hiện đại	Thăm khám, xác định triệu chứng, làm bệnh án các bệnh Nội khoa, Truyền nhiễm, Nhi khoa	Nội truyền nhiễm	5	45	100	915		
						Nhi	3	30	90			
					Thăm khám, xác định triệu chứng, làm bệnh án các bệnh Ngoại	Ngoại	2	30	55			
						Phụ sản	2	15	60			

					khoa; sản phụ khoa;							
				Lâm sàng bệnh y học cổ truyền I, II	Khám làm bệnh án và phụ thực hiện các Lâm sàng bệnh y học cổ truyền I, II kỹ thuật trong KCB các bệnh thông thường theo YHCT kết hợp y học hiện đại	YHCT	2	30	30	90		